



Marie Curie

- Tên thật là *Maria Sklodowska*
- Cung hoàng đạo: Thần Nông
- Sinh ngày 07/11/1867 tại Cracovie, một thị trấn nhỏ gần thủ đô Varsonien nước Ba Lan. Con gái út trong số 5 người con của hai giáo sư nổi tiếng Bronislawa và Wladyslaw Sklodowki.



Vào khoảng năm 1872, cô bé Maria nổi tiếng học giỏi từ thuở nhỏ với môn học nào cô cũng đứng đầu lớp từ các môn học chính như toán học, lịch sử, văn chương đến những môn phụ như tiếng Pháp, tiếng Đức và cả Thánh Kinh. Năm 10 tuổi, người chị thân yêu và cũng là người bạn tâm sự của cô, chị Zosia, đã bị thiệt mạng vì mắc phải một bệnh truyền nhiễm do các bạn cùng lớp mang tới: bệnh chấy rận.

Rồi ít lâu sau, bà mẹ sau nhiều năm bị vi trùng lao phổi tàn phá, đã từ giã cõi đời, để lại cho người chồng gánh nặng nuôi dạy 4 đứa con thơ: một trai Joseph và 3 gái Hela, Bronia và Maria, tất cả trong tuổi đi học.

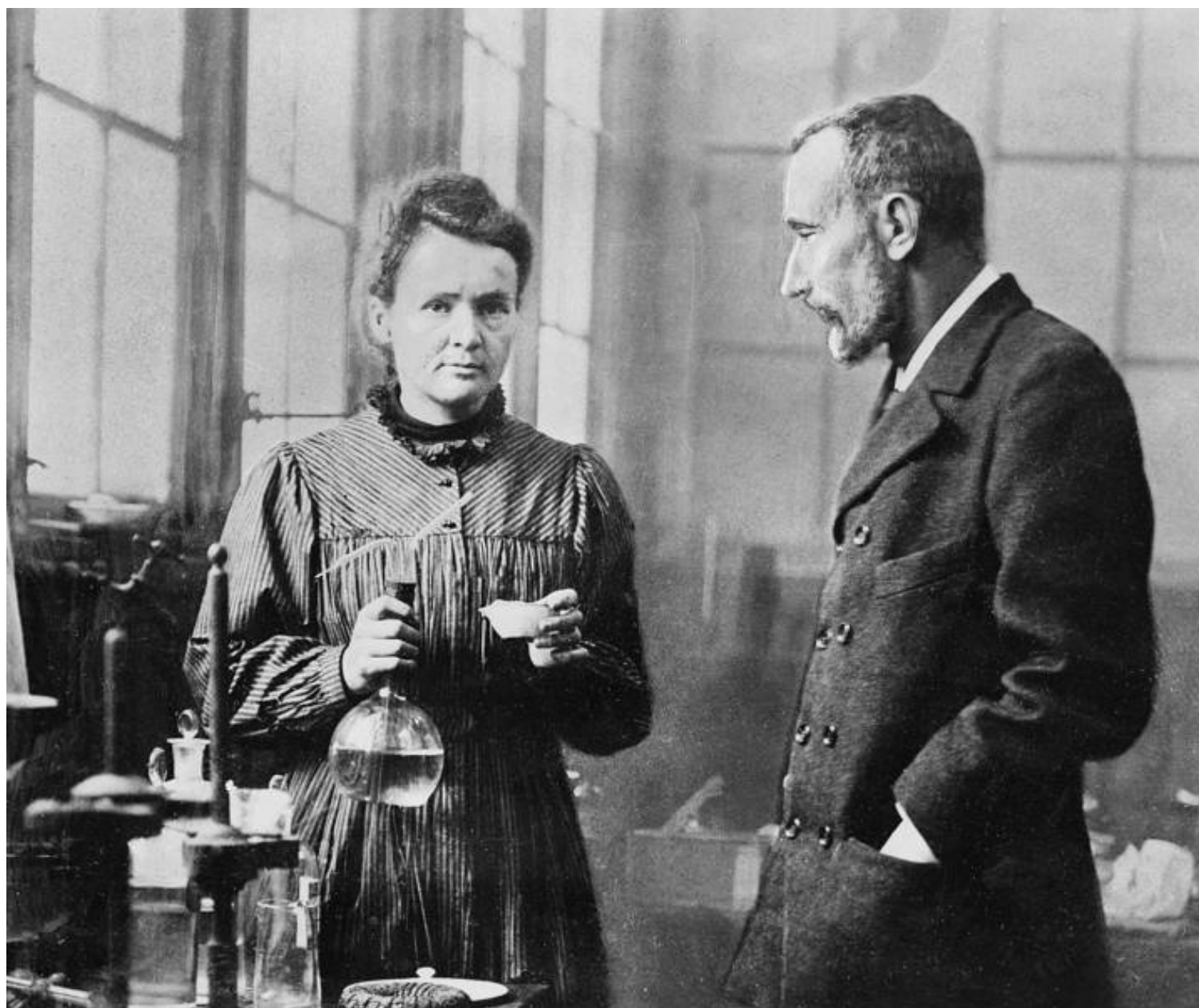




Năm 1883, khi mới 16 tuổi, bà đã học xong ban trung học và tốt nghiệp ra trường với lời khen thưởng của hội đồng giám khảo. Năm 1884, ở Ba Lan, Maria xin được một chân giáo sư tại một vùng quê hẻo lánh.

Năm 19 tuổi, khi đang làm gia sư, Maria đã có mối tình đầu thơ mộng với anh con trai chủ nhà. Hai người yêu nhau say đắm và đã bàn đến chuyện kết hôn. Song mối tình đó không được cha mẹ của chàng trai chấp nhận.

Những ký ức nặng nề của mối tình đầu cộng với sự bận rộn của việc học hành và nghiên cứu khoa học, Maria hầu như không còn tâm trí để nghĩ đến chuyện yêu đương. Nhưng như một sự bù đắp, khoa học đã đem lại cho cô một người đàn ông giỏi giang, tâm đầu ý hợp.



Tại Pháp, Maria đã "phiên âm" tên sang tiếng Pháp thành Marie: Marie Sklodowski. Bà đã chọn môn Khoa Học thuần túy và đỗ đầu trong kì cấp bằng Cử Nhân Khoa học, và một năm sau đó bà cũng đỗ thứ nhì trong kì cấp bằng Cử Nhân Toán. Sau khi tốt nghiệp, bà quyết tâm về lại Ba Lan để cống hiến cho đất nước và đồng bào.

Năm 1893, nhờ sự giới thiệu của bà Dydynska cũng là người Ba Lan, Marie xin được học bổng Alexandrowitch để học về ngành luyện sắt và thép. Nhân sự kiện đó, bà đã có cuộc gặp định mệnh với một vị Giáo Sư trẻ tuổi- Pierre Curie.



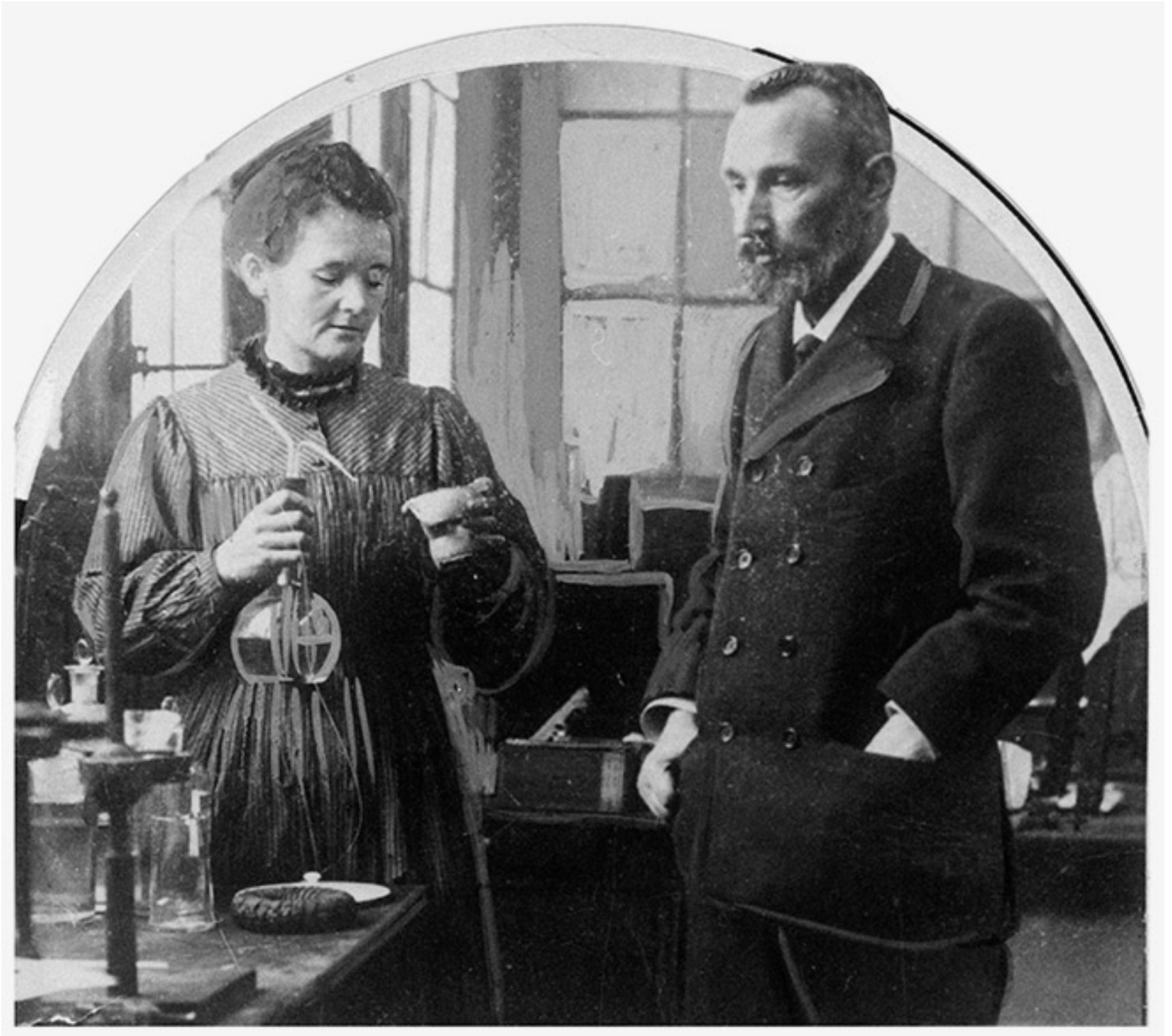
Khi tiễn Marie về nước, Pierre đã nói như van xin: "*Cô là người có tài. Cô nên trở lại nước Pháp để nghiên cứu Khoa Học. Cô không có quyền bỏ rơi Khoa Học*". Dù là kỹ sư đầu tiên của nước Ba Lan, nhưng thời đó người ta không tin tưởng lắm vào tài năng của phụ nữ nên bà đã không được trọng dụng. Quá chán nản, chưa đầy một năm, Marie quyết định trở lại nước Pháp.

Hôn lễ của Marie và Pierre cử hành rất đơn giản vào ngày 25/7/1895. Tháng 7/1897, Marie sinh hạ được cô gái đầu lòng, đặt tên là Irène.



Pierre đã xin được cho vợ vào làm phụ tá trong phòng thí nghiệm Vật Lý của mình và từ đây, bắt đầu sự nghiệp của nhà nữ bác học số một trên thế giới. Mới nghiên cứu trong ít lâu, Marie Curie đã khám phá và bắt đầu công việc nghiên cứu với các mẫu vật có tính phóng xạ.

Mùa hè năm 1891, chất phóng xạ đầu tiên được phát hiện được Marie đặt tên là "Polonium" để tưởng nhớ đất nước Ba Lan thân yêu của bà, chất thứ hai được gọi bằng tên "Radium", khám phá ra vài tháng sau đó. Nhưng các công trình của ông bà Curie chưa được giới Khoa Học chấp nhận ngay.



Từ 1898 tới 1902, hai nhà bác học đã tìm ra được 1 gam Radium nguyên chất. Đây là gam Radium đầu tiên của thế giới và trị giá của nó lên tới 750 ngàn quan tiền vàng. Radium quả là một nguyên tố đắt giá nhất.

Từ đó chất Radium đã chính thức được ông bà Curie "khai sinh", phân tử khối của nó là 225.

Năm 1902, kết quả của công trình khám phá ra chất Radium được công bố.

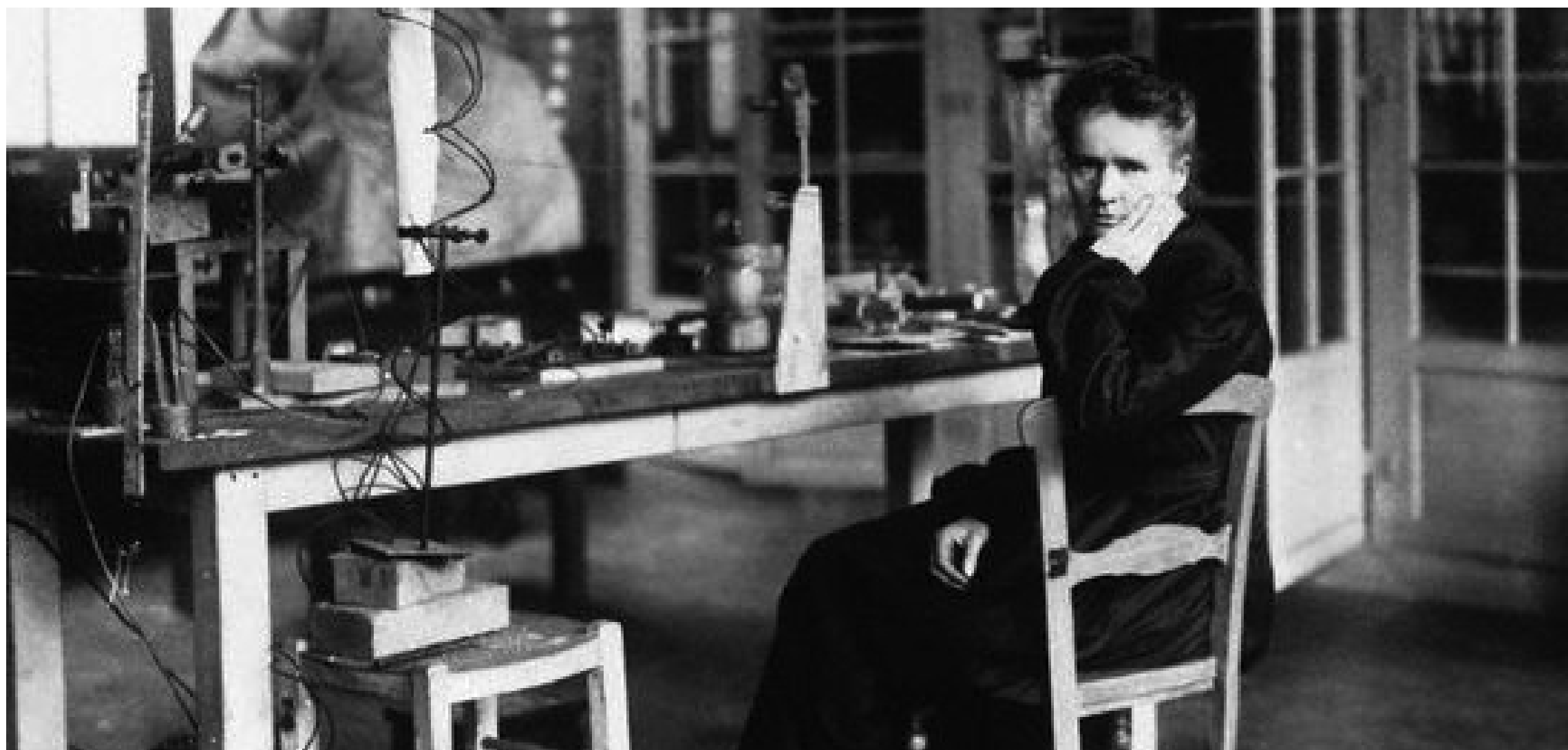


Năm 1903, bà Curie được Đại Học Sorbonne trao văn bằng Tiến Sĩ Khoa Học, hạng ưu. Hội Khoa Học Hoàng Gia Anh gửi thư mời hai nhà bác học gia đình Curie sang diễn thuyết bên Anh.

Thụy Điển đã biểu quyết chia Giải Thưởng Nobel 1903 về Vật Lý, một nửa dành cho ông Henri Becquerel, một nửa tặng ông bà Curie vì công trình khám phá ra chất phóng xạ.

Năm 1904, hai nhà bác học có thêm một tin mừng khác: Bà Curie vừa sinh hạ cô gái thứ hai và cũng là cô gái út: Eve Curie.

Ngày 19 tháng 4 năm 1904, Pierre Curie qua đời vì tai nạn giao thông tại Pháp.



Bà Marie Curie trở thành Giáo Sư thực thụ và là nữ Giáo Sư đầu tiên của Trường Đại Học Sorbonne vào năm 1908. Cũng vào năm này, bà cho xuất bản cuốn sách nhan đề là "*Các Công Trình của Pierre Curie*". Năm 1910, tác phẩm "*Khảo cứu về tính phóng xạ*" dày 960 trang của bà Marie Curie đã là công trình chứa đựng những kiến thức khoa học mới mẻ nhất của thời kỳ đó về ngành học phóng xạ.



Marie đang điều khiển một trong các xe X quang trong năm 1917

Danh tiếng của Marie Curie vang lừng. Rất nhiều trường Đại Học ở ngoại quốc gửi tặng Bà các văn bằng Tiến Sĩ Danh Dự. Tháng 12 năm 1911, Marie Curie được tặng thêm một giải thưởng Nobel về Hóa Học vì công trình tìm ra chất Radium. Marie Curie là người duy nhất đã lãnh hai lần giải Nobel, hơn hẳn các nhà bác học xưa và nay, kể cả nam lẫn nữ giới.



Năm 1913, Marie Curie sang Ba Lan dự lễ khánh thành cơ sở khảo cứu chất phóng xạ. Bà đã diễn thuyết về Khoa Học bằng tiếng mẹ đẻ trước một lượng thính giả rất đông đảo.

Tháng 7 năm 1914, Viện Radium Paris được xây dựng xong tại đường Pierre Curie. Thế Chiến Thứ Nhất bùng nổ. Marie Curie dùng xe chuyển quang tuyến rồi cùng với người con gái Irène, đi chăm sóc các thương binh tại nhiều mặt trận. Marie Curie dùng cả gam Radium duy nhất và vô giá vào việc điều trị các nạn nhân chiến tranh. Năm 1918, Thế Chiến chấm dứt, mang lại hòa bình trên đất Pháp và nền độc lập cho xứ Ba Lan.



Marie Skłodowska Curie
1867-1934

Trong nhiều năm trời, Marie Curie đã mang hết năng lực và tiền bạc đóng góp vào công cuộc chống ngoại xâm. Marie Curie đã tặng Chính Phủ Pháp số tiền thưởng Nobel.

Chiến tranh đã làm cho công cuộc khảo cứu của bà bị gián đoạn và sức khỏe của bà bị suy giảm. Ngày 20 tháng 5, Tổng Thống Hoa Kỳ Warren G. Harding đã trân trọng biếu Marie Curie một gam chất Radium.



Tại Philadelphia, Marie Curie được trao tặng các bằng cấp danh dự, các quà biếu, 50 gam chất Mesothorium và Huy Chương John Scott của Hội Triết Học Mỹ Quốc. Ngoài ra, Marie Curie còn là Tiến Sĩ Danh dự của các Trường Đại Học Pittsburg và Columbia.

Tháng 2 năm đó, Marie Curie cũng trở thành nhà nữ bác học đầu tiên của Hàn Lâm Viện Khoa Học Pháp.

Danh tiếng bà Marie Curie vang lừng. Bà được hân hoan đón tiếp tại A Căn Đình, tại Ý, Hòa Lan, Bỉ, Tiệp Khắc...

Ngày 15/5/1922, Hội Quốc Liên chỉ định Marie Curie làm hội viên của Tổ Chức Giáo Dục Quốc Tế.



Missy Maloney, Irène, Marie và Ève Curie ở Mỹ

Nguyện vọng của bà Marie Curie là được thấy một Viện Radium thành lập tại Varsovie. Dự án xây dựng thành hình vào năm 1925 và bà Curie đã sang Ba Lan để đặt viên đá đầu tiên cho Viện.

Tháng 10 năm 1929, Marie Curie lại sang Hoa Kỳ và nhận được sự giúp đỡ.

Ngày 29/5/1932, Viện Radium Ba Lan được khánh thành đúng theo ý nguyện của nhà nữ bác học lừng danh.

Khi đã ngoài 60 tuổi, Marie Curie vẫn còn hăng hái làm việc mỗi ngày 12 giờ. Dưới sự hướng dẫn của bà từ năm 1919 tới năm 1934, 483 tác phẩm khoa học đã được các nhà vật lý và hóa học của Viện Radium phổ biến và riêng Marie Curie có 31 tác phẩm.



Marie Curie trút hơi thở cuối cùng vào ngày 04 tháng 7 năm 1934 tại bệnh viện Sancellemoz.

Marie Curie đã mất vì bệnh hoại huyết (leukemia) do chính các tia phóng xạ từ chất Radium phát ra.

Trưa ngày thứ Sáu, 06 tháng 7 năm 1934, tang lễ của nhà nữ bác học đã được cử hành tại nghĩa địa Sceaux.

Quan tài của bà được đặt lên quan tài của ông Pierre Curie, đúng theo ý nguyện của bà là được gần chồng lúc sống cũng như lúc chết.



Sau khi Marie Curie mất được một năm, con gái lớn của bà, Irène Joliot-Curie và chồng là Frederic Joliot cũng đã làm rạng danh gia đình khi được trao giải Nobel hóa học trong năm 1935, phát hiện hiện tượng phóng xạ nhân tạo. Thành công này đưa con gái và con rể của Ông Bà đến Giải thưởng Nobel Hoá học năm 1935. Độc nhất vô nhị, một gia đình vĩ đại và kỳ diệu khi bốn người được tặng năm Giải thưởng Nobel.

Sau khi Marie qua đời, con gái út Eve Curie viết một cuốn tiểu sử "Madame Curie", xuất bản bởi Doubleday, Doran & Company năm 1937 theo bản dịch tiếng Anh của Vincent Sheean. Cuốn sách nhanh chóng trở thành "best seller" và vào năm 1943 đã được dựng thành một bộ phim Hollywood, diễn viên chính Greer Garson đóng vai Marie Curie và Walter Pidgeon đóng vai Pierre Curie.



Năm 1995 Chính phủ Pháp cử hành trọng thể Lễ đưa di hài hai nhà bác học vĩ đại Pierre Curie và Marie Curie vào điện Panthéon-Paris, nơi tôn vinh các vĩ nhân của nước Pháp.

Bà trở thành người phụ nữ đầu tiên được an nghỉ tại đây vì cống hiến khoa học trọn đời của mình.

Trong một thời gian siêu lạm phát trong đầu thập niên 1990, tờ giấy bạc 20.000 zloty của Ba Lan có hình bà. Hình bà cũng đã hiện diện trong tờ 500 franc của Pháp cũng như nhiều tem thư và tiền kim loại.

Be less curious
about people
and
more curious
about ideas.

Marie Curie



Marie Curie là nhà nữ bác học lừng danh đầu tiên của thế giới khoa học. Bà đã đi tiên phong trong công cuộc khảo cứu chất phóng xạ.

Ngoài việc phụng sự Khoa Học, bà Marie Curie còn là một nữ công dân có lòng ái quốc nhiệt thành, không những đối với Quê Hương mà còn với cả Tổ Quốc mà bà nhìn nhận.

Marie Curie quả là nhân vật đã thực hiện hoàn toàn câu nói của Đại Văn Hào người Pháp Victor Hugo:

"Phụng sự Tổ Quốc mới chỉ là một nửa. Nửa kia chính là phụng sự Nhân Loại".